**TUẦN 5**

 **Thứ 2, ngày 02 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

 **Trung thu của em**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được nề nếp tham gia trung thu vui, an toàn.Bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học trong sinh hoạt và học tập

- Biết chia sẻ về việc sắp xếp hoạt động trong một ngày khoa học.

- Tôn trọng, yêu quý và giữ gìn sản phẩm khoa học. Có tinh thần chăm chỉ học tập, nghiên cứu khoa học.

- Có ý thức tích cực cùng với lớp, tôn trọng và xây dựng nếp sống khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

Hát một bài hát.

**2. Sinh hoạt dưới cờ***:Trung thu của em*

**-** Tham gia trình diễn tiểu phẩm “Một ngày trên cung trăng” triển lãm giới thiệu sản phẩm theo lớp.

- Chia sẻ cảm nghĩ khi được giới thiệu sản phẩm cùng các bạn , chia sẻ hình thành thói quen tư duy khoa học trong sinh hoạt và học tập.

- HS trình bày tiểu phẩm và chia sẻ.

- Các nhóm lên đóng vai ,tiểu phẩm giới thiệu một ngày trên cung trăng

Chia sẻ niềm vui, tự hào về những đóng góp của mình. Chia sẻ hình thành thói quen tư duy khoa học trong sinh hoạt và học tập

**3. Vận dụng trải nghiệm**

- HS nêu cảm nhận của mình sau buổi sinh hoạt.

- HS lắng nghe.

- Nhận xét – tuyên dương.

**4. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

 **Bài 9: Tiết 1: Đọc: Bầu trời trong quả trứng**

**L Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng và đọc diễn cảm bài thơ “Bầu trời trong quả trứng”, biết nhắn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật gà con.

- Nhận biết được các sự việc qua lời kể của chú gà con gắn với thời gian, không

gian cụ thể; nhận xét được đặc điểm, sự thay đổi của cuộc sống cùng những cảm xúc, nghĩ suy của nhân vật ứng với sự thay đi của không gian và thời gian.

- Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Thông qua bài thơ, biết yêu quý bạn bè, biết hòa quyện, thống nhất trong tập thể,

có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động.**

- Tổ chức cho học sinh múa hát bài: *Đàn gà con* để khởi động bài học.

**2. Khám phá.**

**\* Đọc văn bản**

- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.

- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.

- 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- Hướng dẫn luyện đọc các từ ngữ chứa tiếng dễ phát âm sai. VD:

*-* Luyện đọc đoạn: HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.

- Nhận xét các nhóm.

*\** **Luyện đọc lại.**

- Nghe GV đọc diễn cảm toàn bài.

- HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo.

**3.Thực hành**

\* Hoạt động 1: Tìm hiểu bài:

- Hoạt động nhóm 4 trả lời câu hỏi trong SGK.

- Hs chia sẻ trước lớp.

- Cả lớp nhận xét bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

\*Hoạt động 2: Luyện đọc thuộc lòng.

- Hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ

+ HS đọc thuộc lòng cá nhân.

+ HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.

+ HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các khổ thơ.

+ HS đọc thuộc lòng trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Cuộc sống của em đã có những trải nghiệm gì thú vị? Hãy chia sẻ cùng các bạn.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: GDTC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 4: TOÁN**

 **Bài 9: Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cổ sử dụng đơn vị đo góc,nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt.

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ đo góc như ê -ke, thước kẻ...

**-** Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm đề hoàn thành nhiệm vụ.

- Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Dồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

- Chia lớp thành 6 nhóm nhỏ. Mỗi nhóm có 1 mô hình đồng hồ. Khi GV nêu yêu cầu, HS sẽ chỉnh thời gian sao cho kim giờ và kim phút tạo thành hình theo đúng yêu cầu của GV.

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Luyện tập:**

Bài 1. Vẽ góc tù (theo mẫu).

- HS vẽ góc tù vào vở (không nhìn mẫu).

- HS nhận xét, bổ sung bài làm nếu có.

- Nhận xét – tuyên dương.

Bài 2: Trong các hình ảnh dưới đây, em thấy hình nào có góc có số đo bằng 90 Độ?

- HS quan sát tranh, nêu tên các môn thể thao có trong hình.

- Nhận xét, chỉnh sửa nếu cần.

Bài 3: Dùng thước đo góc để đo các góc đỉnh G.

- HS hoạt động theo nhóm đôi trả lời vào phiếu bài tập.

- HS chia sẻ trước lớp.

- HS nhận xét, bổ sung cho bạn.

Bài 4. Đ, S?

- HS làm việc theo nhóm 4.

- 1 nhóm đại diện trình bày.

- Nhận xét – tuyên dương.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,..sau bài học để học sinh củng cố kiến thức về các góc đã học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: KHOA HỌC**

 **Bài 5: Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Trình bày được vai trò và ứng dụng tính chất của không khí đối với sự sống.

- Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát

triển năng lực khoa học.

- Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để năm chắc kiến thức.

- Có ý thức trách nhiệm, cẩn thận trong làm thí nghiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Yêu cầu lớp trưởng tổ chức trò chơi để ôn lại bài: Không khí có ở đâu? Tính chất và thành phần của không khí.

+ Không khí có ở đâu?

+Không khí có những tính chất gì?

+Không khí gồm những thành phần nào?

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Hoạt động***:*

Hoạt động 1: Vai trò của không khí đối với sự cháy (sinh hoạt nhóm 4)

- Các nhóm quan sát hình 1 SGK, dự đoán về thời gian tắt của 3 ngọn nến, ghi vào phiếu.

- Các nhóm báo cáo kết quả thí nghiệm.

- Nhận xét- tuyên dương.

Hoạt động 2: Vai trò của không khí đối với sự sống (sinh hoạt nhóm đôi)

- Tổ chức cho HS làm thí nghiệm đơn giản như hình 2.

- Em có nhận xét gì về vai trò của không khí đối với sự sống của con người?

- Nhận xét – tuyên dương.

\* Tổ chức cho HS qua sát hình 3, thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi vào phiếu học tập.

1. Nếu đậy kín cây ở hình 3a và lọ đựng con gián ở hình 3b thì sau một thời gian cây và con gián sẽ như thế nào?

2. Từ đó rút ra nhận xét về vai trò của không khí đối với sự sống của sinh vật.

- Nhận xét, tuyên dương.

 **3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS về nhà xem lại bài, tìm thêm ví dụ về vai trò của không khí đối với đời sống của sinh vật. Xem trước phần còn lại của bài để học tiết sau.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3 ĐẠO ĐỨC**

 **Bài 2: Cảm thông giúp đỡ người khó khăn ( Tiết 1)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số biểu hiện của sự cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.

- Biết vì sao phải cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.

**-** Biết tìm hiểu và tham gia những hoạt động thể hiện sự cảm thông, giúp đỡ người khó khăn phù hợp với bản thân. Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

**-** Yêu thương, cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn trong cuộc sống.

*\* Tích hợp phòng tránh tai nạn bom mìn: Nêu được một số biểu hiện của sự cảm thông , giúp đỡ người gặp khó khăn bao gồm cả người gặp khó khăn do tai nạn bom mìn.*

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức múa hát bài “Bầu và bí” – Nhạc Phạm Tuyên, lời: Ca dao cổ để khởi động bài học.

- Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát: Bài hát nhắn nhủ chúng ta điều gì?

- Nhận xét, tuyên dương.

**2.Khám phá:**

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số biểu hiện của sự cảm thông, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

 - HS đọc yêu cầu.

a) GV chiếu tranh lên bảng để HS quan sát, đồng thời hướng dẫn HS quan sát 4 bức tranh.

- HS thảo luận nhóm đôi .

- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

*\* Tích hợp về phòng tránh tai nạn bom mìn.*

*- Hs nêu những hoàn cảnh khó khăn do tai nạn bom mìn.*

*- Em hãy kể thêm những việc làm khác thể hiện sự cảm thôn, giúp đỡ người gặp khó khawndo tai nạn bo mìn.*

b) HS làm việc cá nhân quan sát các tranh ở mục b để nêu những biểu hiện của sự cảm thông, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

*-* HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét.

**3. Luyện tập, thực hành.**

Bài tập 1. Kể về một người có hoàn cảnh khó khăn theo gợi ý:

- HS làm việc cá nhân, nhớ lại về một người có hoàn cảnh khó khăn mà em biết để kể lại cho bạn bên cạnh nghe theo gợi ý:

+ Tên của người đó;

+ Nơi họ sống;

+ Những khó khăn mà họ đang gặp phải;

+ Những việc mà em có thể làm giúp họ.

- HS kể theo gợi ý, các HS khác nhận xét, bổ sung.

- Khen ngợi và động viên HS đã biết cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức một tình huống thực tế và mời học sinh quan sát rồi đưa ra ý kiến giải quyết

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Thứ 3, ngày 03 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 9. Tiết 2: Luyện từ và câu: Động từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết động từ là từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.

- Tìm được động từ trong các câu tục ngữ và quan sát các sự vật xung quanh. Đặt được câu có chứa động từ phù hợp.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu động từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức cho HS hát bài: “Hổng dám đâu”.

- HS tìm các từ chỉ hoạt động, trạng thái trong bài hát trên.

**2. Khám phá.**

\* Tìm hiểu về động từ.

Bài 1: Tìm từ chỉ hoạt động thích hợp với người và vật trong tranh.

- HS đọc yêu cầu và nội dung:

- HS quan sát thật kĩ tranh và các sự vật trong tranh.

- Hoạt động theo nhóm 4.

- Các nhóm trình bày.

- HS lên diễn tả 1 vài hành động.

- Nhận xét – Tuyên dương

Bài 2. Các từ in đậm trong đoạn thơ dưới đây có điểm gì chung?

- Hoạt động theo nhóm 2.

- 2 nhóm trình bày.

- HS nhận xét – bổ sung.

- Nhận xét – tuyên dương.

Bài 3. Tìm động từ trong các câu tục ngữ.

- HS đọc yêu cầu của bài.

- HS nêu ý hiểu của mình về các câu tục ngữ trên.

- HS bổ sung, giải thích nếu cần.

- HS viết các động từ tìm được theo 2 nhóm: Động từ chỉ hoạt động và động từ chỉ cảm xúc.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài tập 4:Dựa vào tranh của BT1, đặt câu có chứa 1-2 động từ.

- Hoạt động theo nhóm 2.

- HS trình bày.

- Nhận xét, tuyên dương chung.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

 **Bài 10: Số có 6 chữ số. Số 1 000 000 (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc, viết được các số trong phạm vi số có 6 chữ số. Nhận biết được các số tròn trăm, tròn nghìn.

- Nhận biết được cấu tạo thập phân của một số.

- Vận dụng kiến thức vào giải toán và một số trường hợp thực tiễn.

***-*** Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Đưa ra một vài hình ảnh các số có đến 5 chữ số, HS sẽ đọc thật nhanh các số GV đưa ra.

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Khám phá.**

- Yêu cầu 1,2 HS đọc số liệu của Cà mau theo bảng sau.

- Nhận xét, đưa ra 1 vài dân số của 1 số tỉnh, thành phố khác, cùng HS tìm hiểu.

- Cách đọc và cấu tạo thập phân của số có 6 chữ số.

**3. Thực hành.**

Bài 1: Hoàn thành bảng sau:

- HS tham gia chơi tiếp sức theo tổ.

- Nhận xét, kết luận.

Bài 2: Nêu số tiền ở mỗi hình (theo mẫu)

- Hoạt động theo nhóm 2.

- HS trình bày.

- HS nhận xét, bổ sung ý nếu có

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: - Hoạt động theo nhóm 4.

- HS trình bày, nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương.

- Kết hợp giới thiệu cho HS 1 vài thông tin về loài vật này, tuyên truyền bảo vệ, không săn bắt, mua bán sừng tê giác.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- Tổ chức trò chơi "Đi chợ".

- Chuẩn bị 1 số tờ giấy các mệnh giá và một số món hàng có giá tiền nhất định, yêu cầu HS đọc giá tiền, kết hợp lấy số tiền đúng.

- Nhận xét, tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

 **VBT Tiếng Việt: Bài 7. Luyện từ và câu: Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.

- Viết được tên cơ quan, tổ chức đúng quy tắc.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

- Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:**

- Tìm một danh từ chỉ con vật, một danh từ chỉ cây cối. Tìm các danh từ chỉ người

- Nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt giới thiệu bài mới: *Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.*

**2. Khám phá.**

**\* Tìm hiểu về quy tắc viết hoa tên cơ quan, tổ chức.**

Bài 1: Nối các từ ngữ ở cột A và cột B với nhóm thích hợp.

- HS làm bài cá nhân.

-Trình bày, nhận xét, bổ sung.

Bài 2. Cách viết hoa tên của các cơ quan, tổ chức có gì khác với cách viết hoa tên người?

- HS thảo luận nhóm 2.

- Các nhóm trình bày.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Tách tên cơ quan, tổ chức dưới đây thành các bộ phận theo mẫu và nhận xét về cách viết hoa các bộ phận trong tên cơ quan, tổ chức.

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- Nhận xét, tuyên dương

Bài 4. Thực hành viết tên cơ quan, tổ chức theo gợi ý dưới đây.

*Tên trường học của em.*

*Tên một cơ quan, tổ chức ở địa phương em.*

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- Nhận xét bài làm của HS

Bài 5. Gạch dưới tên cơ quan, tổ chức có trong đoạn văn rồi viết lại cho đúng.

- HS làm bài cá nhân vào vở. 1 HS làm bảng nhóm.

- Nhận xét bài làm của HS

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ kết quả bài làm cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

 **VBT Tiếng Việt: Bài 9: Luyện từ và câu: Động từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết động từ là từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.

- Tìm được động từ trong các câu tục ngữ và quan sát các sự vật xung quanh. Đặt được câu có chứa động từ phù hợp.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu động từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS hát.

**2. Thực hành:**

Bài 1: Quan sát tranh, nối từ chỉ hoạt động thích hợp với người và vật.

- HS thảo luận nhóm đôi.

**-** Các nhóm chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét - bổ sung ý kiến cho nhóm bạn.

Nhận xét - tuyên dương.

Bài 2: Các từ in đâm trong đoạn thơ dưới đây có điểm gì chung.

- HS làm việc các nhân.

- HS nhận xét - bổ sung ý kiến.

Bài 3,4,5: Đọc yêu cầu đề.

- HS làm vào vở.

- Trình bày trước lớp.

Nhận xét.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ kết quả bài làm cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 9. Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn thuật lại một sự việc**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết được cách viết bài văn thuật lại một sự việc (cấu tạo bài văn, cách thuật lại các hoạt động theo trình tự, ….).

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết thuật lại với người thân, bạn bè về một sự việc.

***-*** Nâng cao kĩ năng tìm hiểu đặc điểm và câu chủ đề trong đoạn văn, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức cho HS múa hát bài: *Em đi chơi thuyền* để dẫn dắt vào bài học.

**2. Khám phá.**

Bài 1. Đọc bài văn dưới đây và trả lời câu hỏi:

- 1 học sinh đọc yêu cầu.

- Hoạt động theo nhóm 2

- HS trình bày - nhận xét.

Bài 2. Trao đổi về những điểm cần lưu ý khi viết bài văn thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia.

- HS thảo luận nhóm 4.

- HS trình bày .

- Nhận xét, kết luận.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

 **Bài 4: Thiên nhiên vùng trung du và miền núi Bắc Bộ ( Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Đưa ra một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Hình thành năng lực tìm hiểu Địa lí thông qua việ nêu ảnh hưởng của các điều kiện tự nhiên đến đời sống và sản xuất của con người ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Có ý thức trách nhiệm với môi trường sống xung quanh, ý thức bảo vệ môi trường.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Ghép thẻ”

- Chuẩn bị các thẻ ghi “Khí hậu”, “Sông ngòi” và các thẻ ghi nội dung đặc điểm, tác động có lợi, tác động có hại của khí hậu, sông ngòi mang lại cho sản xuất, đời sống.

- HS ghép các thẻ theo các nội dung phù hợp.

- Nhận xét.

**2. Khám phá***:*

Hoạt động 1: Ảnh hưởng của các điều kiện tự nhiên đối với sản xuất và đời sống.

- Học sinh đọc thông tin SGK

- HS quan sát hình 9 đến hình 14 thảo luận nhóm và cho biết ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đối với sản xuất và đời sống của người dân trong từng hình.

- Điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng như thế nào (thuận lợi, khó khăn) đến đời sống và sản xuất ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Nhận xét kết luận, tuyên dương học sinh.

- Cung cấp thêm thông tin cho HS (hình ảnh, video) thể hiện những thuận lợi khó khăn của vùng để học sinh khắc sâu kiến thức.

Hoạt động 2: Biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.

- Học sinh hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi:

+ Dựa và kiến thức đã học em hãy kể tên một số thiên tai thường xảy ra ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Tác hại (hậu quả) của những thiên tai đó như thế nào ?

+ Đọc thông tin và sơ đồ hình 15, hãy nêu một số biện pháp góp phần bảo vệ thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.

- Nhận xét, kết luận, liên hệ giáo dục học sinh về bảo vệ thiên nhiên, môi trường.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

+ Chia sẻ những điều em đã học được với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

 **Hoạt động GD theo chủ đề: Nền nếp sinh hoạt**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh hiểu được cách sử dụng thời gian biểu để đảm bảo sinh hoạt nền nếp, nâng cao hiệu quả trong công việc, tổ chức cuộc sống khoa học, đạt mục tiêu đã đặt ra

- Học sinh chia sẻ cảm xúc, suy nghi sau khi bắt đầu thực hiện thời gian biểu đã điều chỉnh.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV:Tranh.

**III. Hoạt động dạy học**

**1.Hoạt động mở đầu- Khởi động:**

- Hát

**2. Khám phá chủ đề: Nền nếp sinh hoạt**

- HS chia sẻ theo cặp về kết quả ban đầu thực hiện nền nếp sinh hoạt theo thời gian biểu theo gợi ý:

+ Những việc đã làm theo thời gian biểu.

+ Những việc làm chưa hợp lý khi xây dựng thời gian biểu dấn đến những công việc chưa làm đúng.

- HS thảo luận nhóm 4:

- HS nhận xét, góp ý, bổ sung.

- HS nghe GV kết luận:

**3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Trò chơi : Nếu quên..., bạn nên....**

- HS viết công việc mình chưa thực hiện được theo đúng thời gian biểu lên tở giấy rồi thả vào một chiêc hộp.

- Các thành viên trong nhóm sẽ lần lượt bắt thăm từng tờ, đọc to nội dung và đề nghị các bạn khác đưa ra lời khuyên tương ứng.

- HS làm việc theo nhóm 4

- HS nhận xét, góp ý, bổ sung.

- HS nghe GV kết luận:

**4. Cam kết hành động**

- HS tiếp tục thực hiện hoạt động theo thời gian biểu đã điều chỉnh.

- HS thực hiện lời khuyên đã nhận được từ bạn

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

..........................................................

**Thứ 4, ngày 04 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1-2: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 10. Tiết 1-2: Đọc: Tiếng nói của cỏ cây**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Tiếng nói của cỏ cây***.

- Biết đọc diễn cảm phù hợp với lời đối thoại giữa các nhân vật, nhấn giọng đúng từ ngữ. Thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật qua giọng đọc.

- Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể; nhận xét được đặc điểm, sự thay đổi của sự vật theo thời gian và cảm xúc, suy nghĩ, băn khoăn của nhân vật trước sự thay đổi.

- Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Powerpoint.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS chơi trò chơi: Bé trồng cây.

+ GV chuẩn bị 1 vài câu hỏi, có thể liên quan đến bài trước. Trả lời đúng 1 câu hỏi, bé sẽ làm được 1 việc có ích cho cây (VD: bắt sâu, tỉa lá, tưới cây….)

**2. Khám phá.**

\* Hoạt động 1: Đọc đúng.

- Đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ tình tiết bất ngờ hoặc những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.

- HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.

- 1 HS đọc toàn bài.

-3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- Hướng dẫn luyện đọc từ khó: *chưa hài lòng, ló rạng, nàng tiên trong truyện cổ tích*

- Luyện đọc câu dài.

*-* Mời học sinh luyện đọc theo nhóm 2.

- Nhận xét sửa sai.

\* Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.

- Đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc như: *Kì lạ thay, trội, trắng muốt, đẹp như một nàng tiên.*

- Đọc diễn cảm thể hiện cảm xúc nhân vật: *Ô kìa! Bụi hoa hồng được chuyển chỗ mới đẹp làm sao!*

- 3 HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn.

- HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).

- Theo dõi sửa sai.

- Thi đọc diễn cảm trước lớp:

- Tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.

- Nhận xét tuyên dương

**Luyện đọc lại.**

- Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.

- Một số học sinh đọc nối tiếp.

- Nhận xét, tuyên dương.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS xung phong thể hiện năng khiếu của mình.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TOÁN**

 **Bài 10: Số có 6 chữ số. Số 1 000 000 (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc, viết được các số trong phạm vi 1 000 000.

- Nhận biết được các số tròn trăm, tròn nghìn, nhận biết được cấu tạo thập phân của một số.

***-*** Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS hát: Em yêu trường em.

**2. Thực hành:**

Bài 1. Số?

- HS nhận xét các số đã có trên tia số?

- HS làm việc cá nhân.

- Chỉa sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Số? (Làm việc cá nhân) Số?

- HS làm bài tập vào vở.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau

Bài 3: - Hoạt động theo nhóm 4.

- Cử 1 bạn làm quản trò. Quản trò đưa ra các số: 3; 0; 0; 4; 7; 5. Yêu cầu 1 nhóm lập các số chẵn có 6 chữ số; 1 nhóm lập các số lẻ có sáu chữ số. Trong vòng 1 phút, nhóm nào lập được nhiều và chính xác, nhóm đó chiến thắng.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

**3. Vận dụng trải nghiệm:**

- Tổ chức trò chơi "Đi chợ".

- GV chuẩn bị 1 số tờ giấy các mệnh giá và một số món hàng có giá tiền nhất định, yêu cầu HS đọc giá tiền, kết hợp lấy số tiền đúng.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: GDTC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

..............................................................

 **Thứ 5, ngày 05 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 10. Tiết 3: Viết: Lập dàn ý cho bài văn thuật lại sự việc**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Lập được dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc theo đúng yêu cầu của kiểu bài.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết quan sát, tìm hiểu về thế giới xung quanh.

***-*** Nâng cao kĩ năng tìm hiểu đặc điểm và câu chủ đề trong đoạn văn, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Powerpoint.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức cho HS hát bài: Những lá thuyền ước mơ.

**2. Hoạt động.**

a. Chuẩn bị:

- HS chia sẻ về những hoạt động trải nghiệm đã được tham gia, hướng HS đến hoạt động trải nghiệm ý nghĩa nhất trong số đó.

- HS trình bày cụ thể về hoạt động của mình đã lựa chọn.

- Khi HS trình bày, GV kết hợp giúp HS liệt kê các việc đã làm và sắp xếp trình tự hợp lí.

b. Lập dàn ý:

- Dựa vào nội dung HS đã phát biểu, chuẩn bị. Hướng dẫn cho HS lập dàn ý.

- HS làm việc theo nhóm 2, đọc lại dàn ý mà mình đã viết cho bạn, cùng nhau góp ý theo:

+ Cách mở bài, kết bài.

+ Trình tự thuật việc (mở đầu – diễn biến – kết thúc).

- Mời cả lớp nhận xét nhận xét. GV nhận xét chung và chốt nội dung.

- Nhận xét chung.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ những điều em đã học được với người thân.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

 **Bài 11: Hàng và lớp ( Tiết 1 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc, viết được các số trong phạm vi số có 6 chữ số.

- Nhận biết được lớp nghìn, lớp đơn vị;

- Nhận biết được các hàng tương ứng trong mỗi lớp.

- Vận dụng kiến thức vào giải toán và một số trường hợp thực tiễn.

***-*** Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khám phá:**

- HS nêu 1 số có 6 chữ số bất kì và viết số đó lên bảng.

- Hỏi về cấu tạo của số đó.

- Giới thiệu về lớp nghìn và lớp đơn vị. Yêu cầu HS phát hiện lớp đơn vị gồm những hàng nào, lớp nghìn gồm những hàng nào.

- Đưa ra thêm 1 vài số yêu cầu HS xác định lớp nghìn, lớp đơn vị.

**2. Hoạt động:**

Bài 1. Hoàn thành bảng sau:

- Yêu cầu HS hoàn thành bảng vào sách.

- Làm việc cá nhân.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Đọc các số sau và cho biết chữ số 3 ở mỗi số thuộc hàng nào, lớp nào?

- Chuẩn bị các thẻ số, ngoài những số như SGK có thể thêm 1 vài số.

- Yêu cầu HS lên bốc thăm, đọc số mình bốc được, viết lên bảng và trả lời câu hỏi.

- Nhận xét, tuyên dương. Chọn 1 số bất kì, yêu cầu HS nêu lại về các hàng, các lớp của số đó.

Bài 3: Tìm giá trị theo vị trí của chữ số được gạch chân ở mỗi số.

- Làm vào vở ghi.

 - Nhận xét, kết luận. Mời thêm 1,2 HS đưa ra số bất kì và đố bạn tìm giá trị theo vị trí của chữ số mà mình yêu cầu.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức trò chơi: Rung chuông vàng.

- Chuẩn bị một số câu hỏi liên quan đến những nội dung đã học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TC TOÁN**

 **VBT Toán: Bài 10: Số có 6 chữ số. Số 1 000 000 (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc, viết được các số trong phạm vi 1 000 000.

- Nhận biết được các số tròn trăm, tròn nghìn, nhận biết được cấu tạo thập phân của một số.

***-*** Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS hát: Viết số 1 000 000

**2. Thực hành:**

Bài 1. Số?

- HS nhận xét các số đã có trên tia số?

- HS làm việc cá nhân.

- Chỉa sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2,3: Làm việc cá nhân

- HS làm bài tập vào vở.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau

Bài 4,5: - Hoạt động theo nhóm 4.

- HS hoạt động, trình bày trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

**3. Vận dụng trải nghiệm:**

- Chia sẻ kết quả bài làm cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 : TIN HỌC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2 : ÂM NHẠC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

.........................................................................

 **Thứ 6, ngày 06 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

 **Bài 11:** **Hàng và lớp (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc, viết được các số trong phạm vi số có 9 chữ số. (Số tròn triệu, tròn chục triệu, tròn trăm triệu).

- Nhận biết được lớp triệu, lớp nghìn, lớp đơn vị, hận biết được các hàng tương ứng trong mỗi lớp.

- Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khám phá:**

- HS viết số liệu dân số của Việt Nam và Hy Lạp năm 2022 ra nháp.

- Hs làm việc cá nhân.

- Giới thiệu cho HS về số tròn chục triệu, tròn trăm triệu.

- HS phát hiện lớp triệu gồm những hàng nào?

- Nhận xét – tuyên dương.

**2. Hoạt động:**

Bài 1. Đọc giá tiền của mỗi đồ vật sau:

- Chiếu tranh các đồ vật: Xe máy, ô tô, máy tính và các giá tiền.

- HS nối giá tiền với đồ vật tương ứng sao cho phù hợp.

- Nhận xét, tuyên dương.

- HS nêu các số tròn trăm triệu bất kì.

Bài 2: Số?

- Chiếu tranh SGK, yêu cầu HS phát hiện quy luật ở mỗi tranh.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Chữ số 2 ở mỗi số sau thuộc hàng nào, lớp nào?

- Làm việc cá nhân – chia sẻ trước lớp.

 - Nhận xét, kết luận.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 10. Tiết 4: Nói và nghe: Trải nghiệm đáng nhớ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết nói trước nhóm, trước lớp về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Powerpoint.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Hát “Bé đi tham quan”

**2. Khám phá:**

\* Nói.

- HS sử dụng dàn ý đã lập ở hoạt động Viết, thuật lại trải nghiệm theo yêu cầu của đề bài.

- HS nói.

- Học sinh làm việc cá nhân, mỗi HS tự viết ra giấy 3 điểm nổi vật của bản thân, sau đó tèng em đọc trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

\* Trao đổi, góp ý.

- Cả lớp trao đổi, góp ý cho những bạn vừa trình bày về:

+ Hoạt động được giới thiệu rõ thời gian, địa điểm, những người tham gia.

+ Nội dung hoạt động được thuật lại theo đúng trình tự.

+ Suy nghĩ, cảm xúc của người nói được thể hiện qua lời nói, giọng nói, cử chỉ, điệu bộ.

- HS khác trình bày.

- Nhận xét - tuyên dương

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS thực hành làm một hoạt động thủ công để giúp HS có thêm 1 trải nghiệm đáng nhớ khác. (VD: Tự gấp 1 bó hoa bằng giấy)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: KHOA HỌC**

**Bài 5: Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành ( Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Giải thích được nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí; sự cần thiết phải bảo vệ bầu không khí trong lành.

- Thực hiện được việc làm phù hợp để bảo vệ bầu không khí trong lành và vận động những người xung quanh cùng thực hiện.

**-** Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Hát bài hát: Trái đất này là của chúng mình.

**2. Thực hành:**

Hoạt động 3: Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí (cá nhân - nhóm 2)

- HS đọc thông tin màu xanh SGK, trang 23.

+ Không khí như thế nào là không khí bị ô nhiễm?

- Nhận xét câu trả lời của HS.

- Học sinh quan sát hình 5, thảo luận và trả lời câu hỏi, ghi vào phiếu.

1.Hãy chỉ ra các nguyên nhân gây ô nhiễm không khí.

2.Các nguyên nhân trên là do con người hay tự nhiên gây ra.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

- HS các nhóm viết nhanh một số nguyên nhân khác gây ô nhiễm không khí

- Nhận xét tuyên dương và chốt lại các nguyên nhân gây ô nhiễm không khí.

Hoạt động 4: Bảo vệ bầu không khí trong lành. (hoạt động nhóm 2)

- Các nhóm đổi chéo phiếu để nhận xét lẫn nhau.

- Các nhóm trình bày bài của nhóm bạn và nhận xét mình.

- Nhận xét, tuyên dương

- Yêu cầu HS nêu thêm một số việc nên làm và không nên làm khác để bảo vệ bầu không khí.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS về nhà vẽ sơ đồ tư duy tổng kết nội dung bài học theo phần: Em đã học; Thực hiện và vận động những người xung quanh em cùng thực hiện bảo vệ bầu không khí trong lành.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: CÔNG NGHỆ**

 **Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến. (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống.

- Có hứng thú với việc trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây cảnh.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc chia sẻ được lợi ích của hoa và cây cảnh trồng ở trường hoặc gia đình.

**- T**ích cực với việc trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây cảnh.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS xem video một số loài hoa một số cây cảnh đẹp để khởi động bài học.

- GV cùng trao đổi với HS về vẻ đẹp của hoa, cây cảnh đã xem trong video

**2. Hoạt động khám phá***:*

**Hoạt động 1: Hoạt động tìm hiểu về hoa hồng. (Làm việc chung cả lớp)**

- HS làm việc chung cả lớp, cùng quan sát tranh và trả lời bằng thẻ.

? Em hãy quan sát tranh dưới đây và mô tả đặc điểm của lá, hoa của các loại hoa hồng?

- GV giới thiệu từng tranh, mời học sinh đưa thẻ.

- GV nhận xét chung, tuyên dương và chốt KT

**Hoạt động 2: Hoạt động tìm hiểu về hoa đào. (Làm việc chung cả lớp)**

- HS làm việc chung cả lớp, cùng quan sát tranh Hình 2 và trả lời câu hỏi sau:

? Em hãy mô tả đặc điểm khác nhau giữa hai loại hoa đào (màu sắc của cánh hoa, nhị hoa, màu lá, hình dáng của lá)?

- HS trả lời

**3. Hoạt động luyện tập.**

**Hoạt động 2: Chia sẻ cùng bạn. (sinh hoạt nhóm 4)**

- HS sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và chia sẻ về những loài hoa hồng, hoa đào mà em biết.

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- GV kết luận

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS chia sẻ về những loài hoa hồng, hoa đào được trồng ở nhà, giải thích lợi ích của những loại hoa đó.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

 **Bài 5: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung dung**

**và miền núi Bắc Bộ ( Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được tên một số dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Nhận xét được một cách đơn giản về sự phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ thông qua lược đồ phân bố dân cư.

- Hình thành năng lực nhận thức, tìm hiểu khoa học địa lí thông qua việ kể tên một số dân tộc, sự phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên lược đồ.

**-** Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Cho học sinh xem 1 đoạn video giới thiệu về vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ - Qua đoạn video và những hiểu biết em hãy nêu những điều mà em biết về con người và hạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc bộ.

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Khám phá***:*

Hoạt động 1: Tìm hiểu về Dân cư.

a) Một số dân tộc ở vùng dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Gọi học sinh đọc thông tin, quan sát hình 1, 2 và thực hiện yêu cầu:

+ Hãy kể tên một số dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Bằng sự hiểu biết của mình em hãy nêu những điều mà em biết về một (hay nhiều) dân tộc vừa nêu trên.

+ Em có nhận xét gì về mỗi dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Nhận xét, kết luận, tuyên dương học sinh.

b) Sự phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- HS quan sát hình 3, hoàn thành phiếu học tập.

- Nhận xét, kết luận, tuyên dương HS.

- Từ kết quả trên em có nhận xét gì về dân cư, sự phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Hoạt động 2: Kể tên một số dân tộc, xác định khu vực (tỉnh) phân bố mật độ dân số vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên lược đồ.

- Gọi học sinh kể tên một số dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Giáo viên sử dụng lược đồ (Hình 3) gọi học sinh xác định trên lược đồ vị trí của các tỉnh có mật độ dân số theo phần chú giải của lược đồ (Hình 3)

- Nhận xét, tuyên dương học sinh.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

+ Sưu tầm tranh, ảnh, thông tin về một số dân tộc sinh sống ở vừng Trung du và miền núi Bắc Bộ và chia sẻ với bạn.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 Ngày 02 tháng 10 năm 2023

 **TPCM KÍ DUYỆT**

 **Nguyễn Thị Thành Phương**

**Tiết 3: SINH HOẠT LỚP + SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**

 **Giúp nhau thực hiện nề nếp sịnh hoạt**

 **ATGT: Bài 2 :** **Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông .**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi bắt đầu thực hiện thời gian biểu đã điều chỉnh.

- Học sinh cảm nhận diện được niềm tự hào khi mình và bạn có nhiều khả năng tham gia được nhiều việc.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Tôn trọng, yêu quý và cảm thông với bạn trước sự thể hiện khả năng bản thân.

Học sinh biết được vai trò và nhiệm vụ của người điều khiển giao thông.

- Học sinh nắm được một số hiệu lệnh cơ bản của người điều khiển giao thông

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Sinh hoạt cuối tuần***:*

**-** Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)

- Lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.

- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:

+ Sinh hoạt nền nếp.

+ Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.

+ Kết quả hoạt động các phong trào.

+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...

- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.

- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)

\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)

 **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

+ Thực hiện nền nếp trong tuần.

+ Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

- Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

**2. Sinh hoạt chủ đề.**

Hoạt động 3: Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm (Làm việc chung cả lớp)

- Chia sẻ kết quả thực hiện nền nếp sinh hoạt sau khi sử dụng thời gian biểu.

- HS chia sẻ những việc em đã làm và tự điều chỉnh cho phù hợp.

- Nêu cảm nghĩ của em về kết quả thực hiện nền nếp sinh hoạt của bạn.

- Mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.…

- Nhận xét.

Hoạt động 4: Chơi trò chơi “Nếu quên....bạn nên”

- HS hoạt động theo nhóm mỗi HS viết một công việc mình chưa thực hiện được theo đúng thời gian biểu lên tờ giấy và thả vào một chiếc hộp hoặc giỏ chung. Sau đó một thành viên trong nhóm sẽ lần lượt bắt thăm từng tờ, đọc to nội dung và đề nghị các bạn khác đưa lời khuyên tương ứng.

- GV mời các nhóm ghi lại lời khuyên mình đưa ra một cách ngắn gọn hài hước để đọc to lên trước lớp bắt đầu bằng “Nếu quên...bạn nên”

VD: Nếu bạn quên gội đầu, bạn nên nhờ người thân nhắc nhở.

Nếu bạn quên sắp quần áo trước khi đi ngủ, bạn nên dán tờ giấy nhớ vào tủ.

**3. ATGT**

**Hoạt động 1:**Tìm hiểu vai trò và nhiệm vụ của người điều khiển giao thông

 **-** HS qua tranh 1,2,3 trang 10 (TLGD).Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4: Quan sát tìm hiểu tư thế và nhận biết việc thực hiện hiệu lệnh đó như thế nào?

- HS thảo luận nhóm.

- Các nhóm trình bày trước lớp.

- HS nghe GV nhận xét tuyên dương

**Hoạt động 2:**Tìm hiểu một số hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

-  HS lên bảng thực hiện các hiệu lệnh

- Các nhóm trình bày trước lớp.

- HS nghe GV nhận xét tuyên dương

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………